

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số 118/2023/HS-ST

Ngày 04-12-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ - TỈNH QUẢNG NAM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ly - Bí thư Thành Đoàn Tam Kỳ

Ông Nguyễn Hữu Tin - Nguyên là giáo viên

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Diệu, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Chí Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 104/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi H, sinh ngày 11 tháng 6 năm 2006; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khố phố T, phường T, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi L, sinh năm 1974 và bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1975; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Chưa; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/8/2023. Có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Bùi L, sinh năm 1974 và bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1975; cùng trú tại địa chỉ: Khố phố T, phường T, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam (là cha mẹ ruột của bị cáo). Ông L có mặt, bà M vắng mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo theo chỉ định: Bà Lê Thị M, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- Bị hại: Nguyễn Thành Q, sinh ngày 16-02-2006; địa chỉ: Khố phố T, phường T, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1973 và bà Đoàn Thị H, sinh năm 1983; cùng địa chỉ: Khố phố T, phường T, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam (là cha mẹ ruột của bị hại). Đều có mặt.

Người tham gia tố tụng khác: Ông Trần Nam, Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường trung học phổ thông Hà Huy Tập – là nơi bị cáo đang học. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Bùi H là bạn học cùng lớp với Nguyễn Thành Q nên bị cáo H biết Q đang sử dụng điện thoại Iphone 12. Chiều ngày 17-7-2023, bị cáo H nhìn thấy người bán hàng rong (không rõ lai lịch) đi bán hàng trên đường L, thành phố Tam Kỳ có bán mô hình điện thoại, đặc điểm giống điện thoại Iphone 12 mà Q đang sử dụng, bị cáo H nảy sinh ý định dùng mô hình điện thoại này đánh tráo, chiếm đoạt điện thoại Iphone 12 của Q bán lấy tiền tiêu xài, nên bị cáo đã mua mô hình điện thoại này với giá 110.000 (*một trăm mười nghìn*) đồng cất giấu trong người, chờ gặp thời cơ thuận lợi sẽ đánh tráo, chiếm đoạt điện thoại của Q.

Chiều ngày 18-7-2023, do có hành vi vi phạm Luật giao thông nên bị cáo H bị Cảnh sát giao thông Công an thành phố Tam Kỳ giữ xe mô tô. Do không có xe đi về nhà nên bị cáo H đi bộ trên đường H, đoạn trước Công an thành phố Tam Kỳ và gặp anh Nguyễn Thành Q đang đi cùng bạn là Hoàng Văn Đ, bị cáo H nói với Q mình bị Cảnh sát giao thông giữ xe và nhờ Q chở bị cáo về nhà. Anh Q đồng ý và chở bị cáo H trên xe máy biển kiểm soát 92AA - 018.99, còn anh Đ đi xe một mình. Trên đường đi, bị cáo H nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của anh Q nên bị cáo H nói anh Q chở ra bờ hồ Nguyễn Du thuộc khối phố M, phường M, thành phố Tam Kỳ để dạo mát, rồi tìm cách mượn điện thoại Iphone 12 của anh Q để đánh tráo, chiếm đoạt. Khi anh Q chở bị cáo H đến khu vực chiếc thuyền gỗ cạnh bờ hồ Nguyễn Du, bị cáo H hỏi mượn điện thoại của anh Q để chụp hình biên bản vi phạm giao thông. Tin lời bị cáo H nên anh Q đưa điện thoại nhãn hiệu Apple Iphone 12, màu trắng, bọc ốp lưng trong suốt có viền màu vàng, số imeil: 359710390080696, số imei2: 359710390355023 cho bị cáo H mượn. Bị cáo H cầm điện thoại của anh Q đi về phía đuôi thuyền gỗ, còn anh Q và anh Đ ngồi nói chuyện với nhau, cách vị trí của bị cáo H khoảng 05 mét. Lúc này, bị cáo H tháo ốp lưng trên điện thoại Iphone 12 để bọc vào điện thoại mô hình đã chuẩn bị trước đó, còn điện thoại Iphone 12 của anh Q thì bị cáo H bỏ vào túi quần cất giấu. Khoảng 05 phút sau, bị cáo H đến vị trí anh Q và anh Đ đang ngồi, bị cáo H đưa điện thoại mô hình cho anh Q và nói điện thoại gì màn hình tối thui, chắc là do hết pin. Tin lời H nói là thật, anh Q cầm điện thoại và bỏ vào túi quần. Sau đó, anh Q chở bị cáo H về nhà để bị cáo H thay quần áo, tại đây bị cáo H dùng cây chọc sim tháo sim ra bỏ tại nhà và đem điện thoại vừa chiếm đoạt tiếp tục nhờ anh Q chở đến quán cà phê Moonie Center đường Nguyễn C, thuộc phường M, thành phố Tam Kỳ để làm việc, sau đó bị cáo H cất giấu điện thoại trong thạp tử. Khi về đến nhà của mình, anh Q lấy điện thoại ra sạc pin, do không tìm được khe cắm dây sạc nên anh Q mang điện thoại đến cơ sở Thế giới di động

trên đường Phan C để kiểm tra thì phát hiện đây là điện thoại mô hình, không có giá trị sử dụng. Anh Q nghi ngờ bị cáo H đã tráo đổi, chiếm đoạt điện thoại của mình nên đến Cơ quan Công an để trình báo và giao nộp chiếc điện thoại mô hình.

Tại bản kết luận định giá: Điện thoại nhãn hiệu Apple Iphone 12, màu trắng; số emei1: 359710390080696, số imei2: 359710390355023 có giá trị là 7.000.000 (Bảy triệu đồng).

Tại Cáo trạng số 106/CT-VKSTK-HS ngày 19-10-2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Bùi H về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Bùi H và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều Điều 100; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo như Cáo trạng đề nghị.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi H phát biểu luận cứ bào chữa: Thống nhất với bản cáo trạng cũng như quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ với mức thấp nhất, vì khi phạm tội bị cáo nhận thức chưa đầy đủ, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có ông nội có công cách mạng được tặng Bằng khen; tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo thấy hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] **Về nội dung:**

[2.1] Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do cần tiền, nên ngày 18-7-2023, tại bờ hồ Nguyễn Du thuộc khối phố M H, phường M, thành phố Tam Kỳ, bị cáo Bùi H đã dùng thủ đoạn gian dối giả vờ mượn điện thoại Iphone 12 của bị hại Nguyễn Thành Q để chụp hình biên bản vi phạm giao thông, sau đó bị cáo đã lấy mô hình điện thoại Iphone 12 mà bị cáo đã mua trước đó đánh tráo điện thoại Iphone 12 của bị hại để chiếm đoạt điện thoại Iphone 12 trị giá 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng*) của bị hại.

Hành vi của bị cáo Bùi H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Bị cáo có đủ năng lực nhận thức được việc xâm phạm đến tài sản của người khác đều bị xử lý nghiêm minh, nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài và trả nợ, bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối giả vờ mượn điện thoại Iphone 12 của bị hại Quốc, sau đó chiếm đoạt nhằm bán tiêu xài và trả nợ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm nên cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[2.3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi, trả lại cho bị hại, ông nội ruột có công cách mạng được tặng Bằng khen; tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) và khi thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo chưa đủ 18 tuổi, có nơi cư trú rõ ràng, hiện đang học lớp 12 của Trường trung học phổ thông Hà Huy Tập, thành phố Tam Kỳ, nên chỉ cần áp dụng loại hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ sức răn đe, giáo dục, qua đó tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội được tiếp tục học tập, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Về khấu trừ thu nhập: Do bị cáo là người dưới 18 tuổi, nên không khấu trừ thu nhập của bị cáo.

[2.4] Về bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng vụ án:

- Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Nguyễn Thành Q đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì, nên không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng

+ Đối với điện thoại di động Iphone 12, màu trắng, gắn với 01 thẻ sim, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thành Q, là phù hợp.

+ Đối với 01 ốp lưng bằng nhựa dẻo, màu trong suốt, do không còn giá trị sử dụng và bị hại Nguyễn Thành Q không có yêu cầu nhận lại, nên tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 mô hình mô phỏng kiểu dáng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu trắng mà bị cáo H sử dụng làm công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[2.4] Về án phí: Bị cáo Bùi H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 91, Điều 100 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Bùi H phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”

Xử phạt bị cáo Bùi H 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 mô hình mô phỏng kiểu dáng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu trắng.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 ốp lưng bằng nhựa dẻo, màu trong suốt.

(Vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/10/2023).

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị Bùi H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra 1-TANDTC;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh, thành phố;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Tam Kỳ;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh;
- Chi cục THADS TP Tam Kỳ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Vân

